

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST

Ngày : 02-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Nam.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đình Duy;
2. Ông Ngô Văn Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Nhữ Thật - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện VKSND huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đồng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2017/QĐXXST-HS ngày 18/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn D, sinh năm 1974 tại huyện D, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: tổ 1xx, phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn A, sinh năm 1954 (chết) và bà: Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1954; vợ Cái Thị Linh C, sinh năm 1977; con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 19/10/2016, bị Hạt Kiểm lâm huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, đã chấp hành xong cùng ngày; Nhân thân: Ngày 25/5/2004, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 36 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/6/2006, được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm và hình sự sơ thẩm vào ngày 27/10/2014. Ngày 10/7/2017, bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** NLQ (Công ty TNHH một thành viên thương mại và dịch vụ Đ).

Địa chỉ: Số Y đường M, phường N, quận C, Tp. Đà Nẵng.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền P, sinh năm 1976 - Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

*** Người làm chứng:** NLC, sinh năm 1969 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn V, xã B, huyện Đ, Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/9/2016, Nguyễn Tấn D điều khiển xe ô tô khách loại 16 chỗ, BKS 43B-005.70 (Dùng thuê của Công ty TNHH một thành viên thương mại và dịch vụ Đ để kinh doanh vận tải hành khách) vận chuyển trái phép 18 hộp gỗ xẻ, chủng loại giỏi, sến đỏ, nhóm III, IV, khối lượng 0,818 m³ bị Hạt Kiểm lâm huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi phát hiện. Ngày 19/10/2016, Hạt Kiểm lâm huyện Đức Phổ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dũng về hành vi trên. Cùng ngày, D đã chấp hành xong.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/12/2016, NLC (là tài xế do D thuê) điều khiển xe ô tô BKS 43B-005.70 chở D từ thành phố Đà Nẵng đến tỉnh Đắk Lắk để vận chuyển hành khách. Khi xe đến địa phận tỉnh Quảng Nam, D nhận được điện thoại của người phụ nữ tên X (không rõ tên tuổi, địa chỉ) thuê D chở gỗ (loại sến bo bo) từ huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai về huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi cho X với giá cước vận chuyển là 3.500.000 đồng, sau khi chở gỗ về Sơn Tịnh sẽ giao tiền cước, đồng thời chỉ đường cho D đến địa điểm nhận gỗ. D đồng ý. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi xe đến huyện Chư Păh, Dũng nói cho NLC biết việc X thuê chở gỗ và bảo NLC điều khiển xe đến vị trí mà X đã chỉ dẫn (không xác định được địa điểm cụ thể). Đến nơi, D và NLC thấy có 05 người đàn ông lạ đang đợi sẵn, bên cạnh có 34 hộp gỗ xẻ, chủng loại sến bo bo, nhóm IV, khối lượng 1,910 m³, không có dấu búa Kiểm lâm, không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc gỗ. Biết đây là số gỗ không hợp pháp mà X đã thuê mình vận chuyển nên D và NLC ra mở cửa sau xe, xếp gọn hàng ghế phía sau để những người đàn ông xếp số gỗ này lên sàn xe. Sau đó, NLC tiếp tục điều khiển xe ô tô chở D và 34 hộp gỗ xẻ trên đến huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe đến đoạn QL19B thuộc thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Định dừng xe kiểm tra, phát hiện, thu giữ tang vật và chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn và Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn xử lý theo thẩm quyền. (BL:15, 69-103, 145, 146, 156-177).

Tang vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn đã thu giữ: 34 hộp gỗ xẻ, chủng loại sến bo bo, nhóm IV, khối lượng 1,910m³. Riêng xe ô tô khách loại 16 chỗ BKS 43B-005.70 của Công ty TNHH một thành viên thương mại và dịch vụ Đ do bà Nguyễn Thị Huyền P làm giám đốc, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho công ty. (BL:203)

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận có hành vi phạm tội nêu trên.

Bản cáo trạng số 41/QĐ-KSĐT ngày 06/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Tấn D về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Tấn D đã khai nhận diễn biến và thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn D phạm tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng”.

*** Về hình phạt:** Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 175; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn D mức án tù 03 đến 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đề nghị phạt tiền bị cáo với mức từ 10 đến 12 triệu đồng.

*** Về bồi thường thiệt hại:** đề nghị miễn xét.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị: tịch thu sung quỹ Nhà nước 34 hộp gỗ xẻ, chủng loại sến bo bo, nhóm IV, khối lượng 1,910m³.

Xe ô tô BKS 43B-005.70 thuộc sở hữu của Công ty TNHH một thành viên thương mại và dịch vụ Đ để kinh doanh vận tải hành khách, khi bị cáo D sử dụng vận chuyển gỗ trái phép ngày 15/12/2016 thì Công ty không biết nên Công an huyện Tây Sơn xử lý giao trả Công ty TNHH một thành viên thương mại và dịch vụ Đ là đúng quy định pháp luật.

Đối với NLC đã có hành vi giúp sức cho bị cáo Nguyễn Tấn D vận chuyển lâm sản trái phép với khối lượng chưa đến mức bị xử lý hình sự. NLC chưa bị xử phạt hành chính về hành vi này, chưa bị kết án về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng” nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn đã chuyển tài liệu có liên quan đến Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn đề nghị Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với NLC.

Đối với người phụ nữ tên X và 05 người đàn ông đã đưa gỗ lên xe ô tô 43B - 005.70, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn đã tiến hành mở rộng điều tra nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật

Lời nói sau cùng của bị cáo: đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo,

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã xác định:

Vào ngày 19/10/2016, bị cáo Nguyễn Tấn D bị Hạt Kiểm lâm huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép bằng hình thức phạt tiền với mức 10.000.000 đồng, cùng ngày D đã chấp hành xong. Đến ngày 15/12/2016, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng D tiếp tục có hành vi vận chuyển gỗ trái phép, cụ thể: Vào ngày 15/12/2016, Nguyễn Tấn D và NLC đã có hành vi dùng xe ô tô khách loại 16 chỗ, BKS 43B-005.70 vận chuyển trái phép 34 hộp gỗ xẻ, chủng loại sến bo bo, nhóm IV, khối lượng 1,910 m³ để thu lợi từ việc vận chuyển gỗ.

[3] Xét thấy lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên đã cấu thành tội phạm *“Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng”* được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) với nội dung như sau: *1. Người nào có một trong các hành vi sau đây gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm:*

a) ...

b) *Vận chuyển, buôn bán gỗ trái phép, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 153 và Điều 154 của Bộ luật này.*

Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) - có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, quy định về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng” tại Điều 232 với nội dung: “1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 243 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Đối chiếu nội dung 2 Điều luật trên thì quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) có lợi hơn đối với bị cáo; Căn cứ các quy định của *Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015*, nghị nên áp dụng quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để xét xử bị cáo.

[4] Xét hành vi nêu trên của Nguyễn Tấn D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đặc biệt trong tình hình hiện nay, nạn phá rừng đang diễn ra phức

tạp, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường, việc khắc phục hậu quả là rất khó khăn, dư luận xã hội rất bức xúc. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm giáo dục, re đe để bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời làm gương cho người khác, góp phần làm ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Vì vậy cần chiếu cố giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo, nhưng cũng cần áp dụng Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

Nghị cần áp dụng thêm khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) phạt tiền bị cáo với mức 10.000.000đ là phù hợp theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

[6] **Về bồi thường thiệt hại:** miễn xét.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: tịch thu sung quỹ Nhà nước 34 hộp gỗ xẻ, chủng loại sến bo bo, nhóm IV, khối lượng 1,910m³.

Xe ô tô BKS 43B-005.70 đã giao trả chủ sở hữu - Công ty TNHH một thành viên thương mại và dịch vụ Đ đúng quy định nên miễn xét.

[8] **Về án phí hình sự:** Bị cáo Nguyễn Tấn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn D phạm tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng”;

- Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 175; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn D 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) phạt tiền bị cáo D với mức 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

*** Về bồi thường thiệt hại:** Miễn xét.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên: tịch thu sung quỹ Nhà nước 34 hộp gỗ xẻ, chủng loại sến bo bo, nhóm IV, khối lượng 1,910m³.

*** Về án phí sơ thẩm hình sự:** Bị cáo Nguyễn Tấn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bên tham gia tố tụng có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Cơ quan Điều tra.CA huyện;
- Cơ quan THAHS.CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Giang Nam

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa